

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – BẠC LIÊU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ngày 22/03/2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022;

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu thuần	211.990.349.510	170.485.965.728	80,42%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.519.061.263	8.746.255.455	193,54%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.692.057.779	6.986.530.330	189,23%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ 2023/2022
1	Doanh thu thuần	170.485.965.728	217.066.871.190	127,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.746.255.455	12.202.202.923	139,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.986.530.330	9.161.762.339	131,1%

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty giống như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn.

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022;

Tt	Diễn giải	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		40.879		40.879,4
2	Lợi nhuận sau thuế		3.692		6.986,5
3	Phân phối lợi nhuận		370		12.710,7
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/vốn điều lệ)			10%	12.012,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	5%	185	5%	349,3
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội	5%	185	5%	349,3
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		44.201		35.155,2

Điều 6. Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;

STT	Diễn giải	Thực hiện 2022 (triệu đồng)	Kế hoạch 2023	
			Tỷ lệ/ LNST	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	40.879,4		35.155,2
2	Lợi nhuận sau thuế	6.986,5		9.161,8
3	Phân phối lợi nhuận	12.710,7		6.922,2
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/vốn điều lệ)	12.012,0	5%	6.006,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	349,3	5%	458,1
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội	349,3	5%	458,1
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	35.155,2		37.394,8

Điều 7: Thông qua Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2022	2022
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	05	05
2	Quỹ thù lao	đồng	792.000.000	792.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2022	2022
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	01	01
2	Quỹ tiền lương	đồng	144.000.000	144.000.000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	02	02

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2022	2022
2	Quỹ thù lao	đồng	120.000.000	120.000.000
III	Tổng tiền	đồng	264.000.000	264.000.000

Điều 8. Thông qua Tờ trình Kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch
			2022	2023
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	05	05
2	Quỹ thù lao	đồng	792.000.000	1.020.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch
			2022	2023
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	01	01
2	Quỹ tiền lương	đồng	144.000.000	180.000.000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	02	02
2	Quỹ thù lao	đồng	120.000.000	144.000.000
III	Tổng tiền	đồng	264.000.000	324.000.000

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn năm 2023. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ký kết các hợp đồng năm 2023 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% giá trị tổng tài sản của Công ty, gồm:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659) và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn (Mã số DN: 0303140574).
- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659).

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu được Đại hội nhất trí thông qua.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ, công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Nơi nhận:

- Cổ đông (Website);
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Lưu: Thư ký HĐQT;

Phạm Thị Hồng Hạnh



**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu (mã chứng khoán: SBL)

Địa chỉ trụ sở chính: Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu

Mã số doanh nghiệp: 1900333973

Thời gian: 13 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 03 năm 2023

Địa điểm: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long (Địa chỉ: Số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự:

- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là 07 người, đại diện cho 7.748.086 cổ phần, tương đương 64,50% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại biểu, khách mời tham dự Đại hội:
Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu:
 - Ông Trần Nguyên Trung – Kế toán trưởng Sabeco
 - Ông Nguyễn Thanh Phong – Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Vĩnh Long
 - Ông Lê Đăng Khoa – Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Miền Tây
 - Ông Lưu Văn Tuấn - Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Bến Tre
- Thành phần của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu bao gồm:
 - Bà Phạm Thị Hồng Hạnh Chủ tịch HĐQT
 - Ông Trần Nguyên Trung Thành viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Văn Đồi Thành viên HĐQT
 - Ông Phạm Hồng Minh Thành viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Xuân Hải Thành viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Tấn Phiên Trưởng Ban Kiểm soát
 - Bà Trần Thị Ngọc Diệp Thành viên Ban Kiểm soát
 - Bà Dương Thị Thúy Hồng Thành viên Ban Kiểm soát
 - Cùng các ông, bà trong Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Nguyễn Tấn Phiên - Trưởng ban kiểm soát - Trưởng ban
- Ông Phạm Ngọc Giang - CV Phòng HC-TH - Thành viên



Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 17/02/2023, sở hữu 12.012.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

Tính đến 13 giờ 30 phút, ngày 22/03/2023, tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là 07 người, nắm giữ 7.748.086 cổ phần SBL, chiếm tỷ lệ 64,50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của SBL. Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Tất cả cổ đông và người được ủy quyền đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

III. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

1. Đoàn Chủ tọa:

- | | | |
|-------------------------|--------------------|--------------|
| - Bà Phạm Thị Hồng Hạnh | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Ông Trịnh Công Vinh | - Giám đốc Công ty | - Thành viên |
| - Bà Trần Thị Chất | - Kế toán trưởng | - Thành viên |

2. Ban Thư ký Đại hội:

- | | | |
|----------------------|------------------|--------------|
| - Ông Huỳnh Vạn Đồng | - Phó Giám đốc | - Trưởng ban |
| - Ông Lê Văn Lĩnh | - CV Phòng HC-TH | - Thành viên |

3. Ban kiểm phiếu:

- | | | |
|-----------------------|----------------------|--------------|
| - Ông Trần Văn Sang | - Phó Giám đốc | - Trưởng ban |
| - Ông Phạm Ngọc Giang | - CV Phòng HC-TH | - Thành viên |
| - Bà Tạ Ngọc Giàu | - Trưởng Phòng HC-TH | - Thành viên |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.

IV. Chương trình Đại hội và các Quy chế:

Chủ tọa công bố chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Phần trình bày nội dung Đại hội

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023.

- Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.
- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT trình bày:
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
 - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;
 - + Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022;
 - + Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
 - + Tờ trình quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
 - + Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
 - + Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn năm 2023;

II. Thảo luận và biểu quyết

Các cổ đông, đại diện cổ đông, đại biểu tham dự Đại hội không có ý kiến khác.

Các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội thực hiện biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội.

III. Biểu quyết

Ông Trần Văn Sang - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 11 tờ, đại diện cho 7.748.086 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 11 tờ, đại diện cho 7.748.086 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 00 tờ, đại diện cho 00 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Với kết quả kiểm phiếu từng nội dung như sau:

1. Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023

Tán thành	7.748.086 cổ phần	chiếm 100 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

2. Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Tán thành	7.748.086 cổ phần	chiếm 100 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

3. Nội dung 3: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Tán thành	7.748.086 cổ phần	chiếm 100 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

4. Nội dung 4: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023

Tán thành	7.748.086 cổ phần	chiếm 100 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

5. Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022

Tán thành	5.345.686 cổ phần	chiếm 69 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 31 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

6. Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Tán thành	5.345.686 cổ phần	chiếm 69 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 31 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

7. Nội dung 7: Tờ trình quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Tán thành	5.345.686 cổ phần	chiếm 69 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 31 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

8. Nội dung 8: Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Tán thành	5.345.686 cổ phần	chiếm 69 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.402.400 cổ phần	chiếm 31 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

9. Nội dung 9: Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn năm 2023

Nội dung này có 5.345.686 phiếu có quyền biểu quyết, 2.402.400 phiếu của CTCP Bia Sài Gòn – Miền Tây không có quyền biểu quyết do có lợi ích liên quan.

Tán thành	5.345.686 cổ phần	chiếm 100 % số phiếu biểu quyết dự họp
-----------	-------------------	--

Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu biểu quyết dự họp

⇒ Như vậy, tất cả các nội dung chương trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ thông qua tương ứng như trên.

PHẦN III. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Ông Huỳnh Vạn Đồng thay mặt Ban Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.
- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

PHẦN IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.
- Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty.
- Đại hội kết thúc vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Huỳnh Vạn Đồng

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA



Phạm Thị Hồng Hạnh



**BIA
SAIGON®**

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – BẠC LIÊU

-----o0o-----
Số: 04/2023/TM-SGBL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----
Bạc Liêu, ngày 22 tháng 02 năm 2023

**THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu (Công ty) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 13^h00 ngày 22 tháng 03 năm 2023
2. Địa điểm: **Hội trường Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long**
Số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, P. Tân Ngãi, Tp. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
3. Chương trình và tài liệu họp: Để xem tài liệu họp và chi tiết nội dung của Đại hội. Quý cổ đông có thể truy cập website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.biasaigonbaclieu.com/>
4. Thành phần tham dự: Tất cả Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 17/02/2023.
5. Các vấn đề khác:
 - Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người/tổ chức khác tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm.
 - Cổ đông hoặc Bên nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, CMND/CCCD/Hộ chiếu hợp lệ, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).
 - Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp Đại hội do người tham dự tự chi trả.

Địa chỉ nhận đăng ký tham dự:

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – BẠC LIÊU

Lô B5, Khu công nghiệp Trà Kha, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại: 02913780781; Mr. Đồng 0964663669; Email: huynhvandongsgbl@gmail.com

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Trân trọng kính mời!

Hồ sơ gửi kèm:

- Mẫu Giấy ủy quyền.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Thị Hồng Hạnh

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Thời gian : 13h00, ngày 22 tháng 03 năm 2023

Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long;

Số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, P. Tân Ngãi, Tp. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Thời gian	Chương trình
13h00 – 13h30 (30 phút)	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu họp;
13h30 – 13h35 (05 phút)	- Giới thiệu khách mời; - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;
13h35 – 13h40 (05 phút)	- Giới thiệu nhân sự Đại hội: Đoàn Chủ tọa; - Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu, Thư ký Đại hội; - Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc Đại hội;
13h40 – 14h00 (20 phút)	Chương trình nghị sự - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 - Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2022 - Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 - Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Tờ trình Kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Tờ trình về việc ký các hợp đồng và giao dịch cần ĐHCĐ thông qua - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
14h00 – 14h10 (10 phút)	Thảo luận
14h10 – 14h20 (10 phút)	- Hướng dẫn biểu quyết - Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội - Ban kiểm phiếu Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
14h20 – 14h25 (05 phút)	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
14h25 – 14h30 (05 phút)	Tuyên bố bế mạc Đại hội

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM THỊ HỒNG HẠNH



GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN

(Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN-BẠC LIÊU

Tên cổ đông:.....
 Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....
 CMND/CCCD/Passport/CNĐKDN số:.....cấp ngày.....tại.....
 Địa chỉ:.....
 Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:..... cổ phần
 (Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN/TỔ CHỨC DƯỚI ĐÂY

Tên cá nhân/tổ chức.....
 CMND/CCCD/Passport/CNĐKDN số:.....cấp ngày.....tại.....
 Địa chỉ:.....
 Số cổ phần ủy quyền:..... cổ phần
 Người được ủy quyền tham dự (nếu bên được ủy quyền là tổ chức):.....
 Hoặc:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số cổ phần ủy quyền
1	Phạm Thị Hồng Hạnh	Chủ tịch HĐQT	<input type="checkbox"/>	
2	Trần Nguyên Trung	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	
3	Nguyễn Văn Đồi	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	
4	Phạm Hồng Minh	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	
5	Nguyễn Xuân Hải	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà Quý cổ đông chọn ủy quyền, hoặc chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; hoặc trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị Quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên).

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và thực hiện quyền biểu quyết đối với các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật, của Điều lệ Công ty và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của bên ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi tham dự họp.
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký của hai bên; phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức (trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là TV HĐQT của Công ty). Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Cổ đông /Bên ủy quyền
 (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngày tháng năm 2023
Bên nhận ủy quyền
 (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu năm 2023 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

- Quy chế tổ chức được xây dựng nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu năm 2023 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCĐ hoặc Đại hội) diễn ra đúng quy định.
- Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

II. NỘI DUNG QUY CHẾ:

1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ:

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a Khoản này, thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b Khoản này, thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu theo danh sách chốt ngày **17/02/2023** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. **Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi người đại diện.**

- **Khách mời tại Đại hội:** Là các chức danh quản lý của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-

Bạc Liêu, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

3. Khách mời, cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông đăng ký và tham gia Đại hội, và nhận hồ sơ tài liệu, tại bộ phận đón tiếp.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi cổ đông đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp có cổ đông không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4. Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số Thành viên HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp
- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
 - ✓ Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.
 - ✓ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - ✓ Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra.
 - ✓ Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

5. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.

- Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - ✓ Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa.
 - ✓ Tiếp nhận phiếu câu hỏi và/ hoặc ý kiến của cổ đông.
 - ✓ Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung của Đại hội trong Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

6. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - ✓ Ban kiểm tra tư cách Đại biểu có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách Đại biểu tham dự Đại hội.
 - ✓ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu trước Đại hội.
 - ✓ Trường hợp người đến dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách Đại biểu tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu có quyền từ chối cấp tờ phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

7. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, cổ đông và/hoặc đơn vị tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Ban Thư ký Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - ✓ Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra
 - ✓ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết
 - ✓ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện ủy quyền
 - ✓ Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu
 - ✓ Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

8. Phát biểu tại Đại hội:

- Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

9. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

a. Các quy định chung về biểu quyết:

- ✓ Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- ✓ Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp:

một (01) Thẻ biểu quyết và một (01) Tờ phiếu biểu quyết có ghi tên, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội.

b. Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết:

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- ✓ Tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

❖ **Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa.

- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
- ✓ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu ghi lại tên đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
- ✓ Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Đoàn chủ tọa, Ban thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

❖ **Phương thức điền vào “Tờ phiếu biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Tờ phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung thuộc Báo cáo/Tờ trình tại Đại hội.

c. Tính hợp lệ của Tờ phiếu biểu quyết:

❖ Tờ phiếu biểu quyết hợp lệ:

- ✓ Tờ phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, đã đóng dấu treo công ty.
- ✓ Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- ✓ Phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên của cổ đông/ người được ủy quyền tham dự.
- ✓ Đối với mỗi nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình): Tờ phiếu có chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- ❖ Tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - ✓ Là các tờ phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của tờ phiếu biểu quyết hợp lệ. Tuy nhiên, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- ✓ Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ ghi nhận, kiểm tra số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của từng nội dung thông qua tại Đại hội. Đồng thời chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:

- ✓ Đối với quyết định các nội dung liên quan đến loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn- Bạc Liêu; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu; tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu; gia hạn hoạt động Công ty được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/ người được ủy quyền dự họp tán thành.
- ✓ Đối với các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông/ người được ủy quyền đại diện cho trên 50% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Lưu ý:

- ✓ Cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số Phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- ✓ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

10. Biên bản và Nghị Quyết ĐHĐCĐ

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản của Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu lại tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

III. THỰC HIỆN:

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu và các quy định pháp luật có liên quan, chấp hành các quyết định của Chủ tọa, Ban tổ chức Đại hội. Nếu vi phạm tùy

theo mức độ Chủ tọa Đại hội sẽ áp dụng các biện pháp xử lý từ việc hạn chế không được phát biểu, trục xuất ra khỏi hội trường nơi diễn ra Đại hội, hoặc chuyển sang cơ quan pháp luật xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thông nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hồng Hạnh



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao trong năm 2022 của Hội đồng quản trị với một số nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT trong năm 2022:

Tại ngày 19/04/2022 Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 đã bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2027, gồm có các thành viên:

- 1) Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Chủ tịch HĐQT
- 2) Ông Trần Nguyên Trung - Thành viên HĐQT
- 3) Ông Nguyễn Văn Đồi - Thành viên HĐQT
- 4) Ông Phạm Hồng Minh - Thành viên HĐQT
- 5) Ông Nguyễn Xuân Hải - Thành viên HĐQT

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2022

a) Khó khăn:

- Trong năm 2022, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tình hình lãi vay, giá cả nguyên liệu, hoá chất phục vụ sản xuất tăng cao so với cuối năm 2021. Ảnh hưởng hậu dịch Covid và lạm phát làm sức tiêu dùng người dân giảm mạnh.

- Bia đối thủ ngày càng có nhiều chương trình khuyến mãi, chương trình hỗ trợ điểm bán, chương trình bán hàng linh hoạt, nhanh chóng và tiện dụng nên ảnh hưởng rất lớn đến thị trường tiêu thụ Bia Sài Gòn tại các tỉnh Sông Hậu đặc biệt là khu vực Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng.

- Nhu cầu tiêu thụ bia lon tăng, sản lượng bia chai giảm do người tiêu dùng dịch chuyển sang xu hướng sử dụng bia lon nhiều hơn. Công ty chỉ có dây chuyền chiết chai công suất 70 triệu lít bia/năm và chỉ sản xuất 01 sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355 nên gặp khó khăn về sản xuất giao hàng;

- Sản lượng thực giao hàng là 27,9 triệu lít bia /năm so kế hoạch giao 35 triệu lít, chỉ đạt 45% công suất nhà máy; Số ngày sản xuất và giao hàng chỉ đạt 02 tuần/ tháng, năng suất lao động thấp, sắp xếp lao động gặp khó khăn rất lớn.

Kết quả trên ảnh hưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp, tài chính không ổn định, cổ tức cổ đông không cao.

Kết quả thực hiện kế hoạch 2022:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ (TH/NQ)
01	Doanh thu thuần	211.990.000.000	170.485.965.728	80,42%
02	Lợi nhuận trước thuế	4.519.000.000	8.746.255.455	193,54%
03	Lợi nhuận sau thuế	3.692.000.000	6.986.530.330	189,23%

- Sản lượng giao hàng của Công ty chỉ đạt 80% so với kế hoạch năm 2022 nên doanh thu thuần thực hiện năm 2022 là 170,48 tỷ đồng, bằng 80,42% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 6,98 tỷ đồng, vượt 3,29 tỷ đồng, tăng 89,23% so với kế hoạch của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022.

Để đạt kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như:

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục đẩy mạnh tiết kiệm, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm định mức KTKT trong điều kiện sản xuất không ổn định và sản lượng thấp.

- Chủ động, linh hoạt trong quá trình cung ứng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào để ổn định giá cả và dự trữ đủ số lượng phục vụ sản xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo trì bảo dưỡng thiết bị, nâng cao năng lực đội ngũ bảo trì để chủ động và tận dụng nguồn lực tại chỗ.

- Mua sắm, thay thế phụ tùng hợp lý theo tình trạng máy móc thiết bị, thanh lý các phụ tùng tồn đọng để thu hồi vốn.

- Bám sát Tổng công ty để được hỗ trợ công tác sản xuất giao hàng kịp thời mỗi tuần, tháng, quý. Phân đầu giao hàng đạt kế hoạch Tổng công ty đã phân bổ.

- Kết hợp Công ty thương mại khu vực để thực hiện các chương trình hỗ trợ bán hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355 nhà máy đang sản xuất.

- Cân đối nhu cầu chai kết theo kế hoạch sản xuất giao hàng thực tế để thanh lý chai kết dư thừa (chai kết Export) và chai kết không có kế hoạch sản xuất (chai kết Special) để thu hồi vốn.

- Vận dụng dòng tiền hợp lý để trả trước vốn vay dài hạn nhằm giảm chi phí tài chính cho Công ty.

- Làm việc với Sabeco để hỗ trợ cho Công ty tìm nguồn vay vốn lãi suất thấp và xin chủ trương đầu tư dây chuyền chiết bia lon để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh về lâu dài, ...

- Chủ trương tìm đối tác đầu tư điện năng lượng mặt trời để giảm chi phí sử dụng điện.

3. Đánh giá kết quả công tác chỉ đạo của HĐQT:

- Năm 2022, Công ty tiếp tục đảm bảo hoạt động sản xuất giao hàng cho Sabeco đúng tiến độ, các lô bia đều ổn định và đạt chất lượng theo qui định của Sabeco. Công ty được Sabeco đánh giá đạt loại khá trong các đơn vị sản xuất bia Sài Gòn.

- Sản xuất lọc bia, chiết bia 02 tuần 01 lần /tháng để tiết kiệm năng lượng và giảm hao phí; thời gian không sản xuất bố trí lao động làm vệ sinh, bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị, vệ sinh nhà xưởng; bố trí đào tạo kiến thức, quy trình sản xuất; sau đó sắp xếp nghỉ tuần, nghỉ phép năm, nghỉ việc riêng không hưởng lương và nghỉ chờ việc.

- Lập kế hoạch nấu phù hợp với tình hình tiêu thụ, đảm bảo bia bán thành phẩm tồn kho trung bình khoảng 20 tank lên men để giảm tiêu hao năng lượng khi trữ bia lâu trong tank và cân đối nguồn CO₂, men giống.
- Công ty đã áp dụng các giải pháp kỹ thuật tiết kiệm trong sản xuất nên định mức thực hiện năm 2022 giảm so kế hoạch 1,3 tỷ đồng, trong đó định mức malt và gạo giảm 1,3 kg/1.000 lít bia; định mức hơi nước giảm 19,71 kg/1.000 lít bia; định mức nước giảm 1,49 m³/1.000 lít bia. Định mức điện mặc dù cao hơn kế hoạch 2 kWh/1.000 lít bia nhưng giảm so với thực hiện 2021 là 14 kWh/1.000 lít bia.
- Thực hiện việc mua dự trữ các nguyên vật liệu có xu hướng tăng giá để giảm giá thành: nhận malt kịp thời và đầy các silo chứa đảm bảo phục vụ sản xuất, ký hợp đồng gạo với nhà cung cấp đến hết quý 4/2022 với giá 8.700 đồng/kg, thấp hơn so với giá thị trường từ 200 đến 400 đồng/kg; nhận bao bì nắp chai, foil nhôm, nhãn, xút đủ sản xuất 03 tháng trước khi điều chỉnh giá,....
- Thực hiện bảo trì và thay thế phụ tùng theo tình trạng thiết bị, do đội ngũ kỹ thuật của nhà máy tự thực hiện như các hư hỏng lớn về biến tần, động cơ servo tại dây chuyền chiết chai, hư hỏng nền lọc tại máy lọc bia, ... Chi phí thay thế phụ tùng năm 2022 thực hiện so kế hoạch là 94%. Thanh lý 303 triệu đồng phụ tùng tồn kho của dây chuyền chiết thuê TCT không còn nhu cầu sử dụng.
- Thực hiện giao hàng cho 13 tỉnh thành thuộc Công ty TM khu vực Sông Hậu và Sông Tiền, đạt 99% so với thông báo lệnh giao hàng hàng tuần. Kết hợp Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu thực hiện thành công chương trình hỗ trợ bán hàng cho nhà phân phối C1 với hình thức chương trình khuyến mại 30 kết tặng 01 kết cùng loại đối với sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355 để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia chai tại các tỉnh đang có nhiều bia đối thủ cạnh tranh.
- Đề xuất thanh lý 12.574 kết nhựa rỗng dư trong quy trình thanh lý cho Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn, tương ứng doanh thu 312,84 triệu đồng, kịp thời thu hồi vốn cho Công ty.
- Cân đối dòng tiền để giảm tiền vay trung dài hạn, giảm được chi phí lãi vay trung dài hạn 750 triệu đồng. Công ty được giãn nộp thuế GTGT, TNDN và tiền thuê đất từ tháng 03 đến tháng 08/2022 theo nghị định 34/2022/NĐ – CP ngày 28/05/2022, số tiền thuế được giãn năm 2022 là 13,5 tỷ đồng, giảm được chi phí lãi vay 380 triệu đồng.
- Ngày 02/08/2022, Chủ tịch HĐQT cùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu làm việc với Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính Sabeco để xin chủ trương đầu tư dây chuyền chiết bia lon và hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Về công tác đầu tư: do còn nhiều khó khăn nên Công ty chỉ thực hiện đầu tư sửa chữa các hạng mục thật sự cần thiết phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng chi phí đầu tư sửa chữa năm 2022 là 1,9 tỷ đồng, gồm: thay bồn cao áp chứa amoniac của hệ thống lạnh, thay áo nhiệt nồi nấu malt và nồi nấu gạo, sửa chữa nắp bể cân bằng hệ thống XLNT, lắp đặt hệ thống thu hồi và sử dụng nước mưa.
- Kết hợp chung với Tổng công ty đàm phán và lựa chọn nhà thầu SP Group đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái theo hình thức nhà thầu chịu toàn bộ chi phí đầu tư và bán điện lại cho Công ty với mức giá thấp hơn EVN 32%.
- Sắp xếp công tác cán bộ và định biên nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất sản lượng thấp, tổng số lao động của Công ty đến 31/12/2022 là 108 người.

4. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

4.1. Cuộc họp và nghị quyết HĐQT:

Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng điều lệ công ty và qui định của luật doanh nghiệp hiện hành. Các biên bản và nghị quyết của HĐQT đều có sự thống nhất của các thành viên HĐQT và được lưu giữ theo quy định.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được ban điều hành triển khai đồng bộ, nhất quán và hiệu quả, kịp thời thông qua báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT.

Các nghị Quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2022 (đính kèm Phụ lục 01)

Hội đồng quản trị duy trì các phiên họp định kỳ hàng quý. Năm 2022 HĐQT đã họp 06 lần, lấy ý kiến bằng văn bản 08 lần để ban hành 05 Nghị quyết và 07 Quyết định kịp thời trong hoạt động SXKD, đầu tư, quản trị chi phí, ... của Công ty.

4.2. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông

Công tác công bố thông tin được chú trọng và thực hiện đầy đủ, minh bạch, theo đúng quy định của pháp luật.

4.3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc:

Năm 2022 HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đã thảo luận và thông qua các nghị quyết về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

HQĐT đã làm việc trực tiếp và thường xuyên, kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc trong công tác triển khai các nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ và đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty, đảm bảo tất cả các hoạt động trong công ty tuân thủ đúng pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

Đánh giá của HĐQT đối với Ban Giám Đốc và cán bộ quản lý công ty:

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công theo điều lệ và quy chế công ty. Làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành.
- Thực hiện tốt các chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
- Ban điều hành đã có sự chủ động, tích cực trong công tác quản trị sản xuất, chất lượng sản phẩm, định mức kinh tế kỹ thuật, tiết kiệm chi phí, quản lý tốt tài chính góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty trong năm 2022.

4.4. Lương, thù lao HĐQT:

- Trong năm 2022, HĐQT nhận thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt.
- Thực hiện chi thù lao HĐQT năm 2022 là 792 triệu đồng/kế hoạch 792 triệu đồng.

4.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Nội dung chi tiết được nêu tại mục 28 của Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán đính kèm tài liệu Đại hội.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Phương hướng hành động năm 2023:

- Tình hình kinh tế năm 2023 tiếp tục khó khăn do lạm phát và lãi vay ngân hàng tăng cao, giá nguyên vật liệu, vật tư tăng cao từ 6% - 11% so với năm 2022 (malt, nút, nhãn,...).

- Kế hoạch sản xuất giao hàng năm 2023 là 32 triệu lít bia chai Sài Gòn Lager 355, chỉ khoảng 44% công suất thiết bị, đặc biệt giao hàng khó khăn giảm mạnh (tháng 1, 2 & 3 /2023 giao hàng rất thấp).

Mục tiêu công ty:

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất, giao hàng của Sabeco giao.
- Giảm định mức nguyên vật liệu trong chỉ số PE1 và năng lượng PE2 theo đánh giá của Sabeco và Công ty được xếp hạng khá trong hệ thống đơn vị sản xuất bia Sài Gòn.
- Tăng cường quản trị minh bạch, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Công ty đại chúng.
- Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính ĐHĐCĐ giao và đảm bảo quyền lợi các cổ đông và người lao động.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

ĐVT: VNĐ

Tt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH23/TH22
1	Doanh thu thuần	170.485.965.728	217.066.871.190	127,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.746.255.455	12.202.202.923	139,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.986.530.330	9.161.762.339	131,1%

3. Về đầu tư:

Năm 2023, Công ty dự kiến tổng chi phí đầu tư, sửa chữa thiết bị nhà xưởng là 6.376.010.000 đồng. Với các hạng mục như sau:

Stt	Hạng mục đầu tư, sửa chữa	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa máy móc thiết bị	1.158.940.000	
2	Sửa chữa nhà xưởng, đường giao thông nội bộ	1.217.070.000	
3	Xây dựng nền chứa bao bì trên phần diện tích đất dự án đầu tư mở rộng NM bia lên 50 triệu lít được UBND tỉnh gia hạn tiến độ đưa đất vào sử dụng từ ngày 13/01/2022, diện tích 18.793,65 m ² .	4.000.000.000	Đến 13/01/2024 hết hạn
	Tổng cộng	6.376.010.000	

4. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh tiết kiệm, áp dụng các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm định mức KTKT, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị để tăng hiệu quả SXKD.

- Đẩy mạnh thanh lý vật tư phụ tùng còn tồn đọng để thu hồi vốn, kết nối các đơn vị sản xuất bia Sài Gòn trong hệ thống Sabeco trong công tác mua sắm phụ tùng mới và thanh lý phụ tùng chậm luân chuyển để giảm chi phí tồn kho PTTT.

- Bám sát Tổng công ty để được hỗ trợ công tác sản xuất giao hàng kịp thời, phân đầu giao hàng đạt kế hoạch Tổng công ty đã phân bổ.

Nếu được sự cho phép của Sabeco thì công ty phối hợp Công ty thương mại khu vực để thực hiện các chương trình hỗ trợ bán hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355. Vì hiện nay sản phẩm này đang tiêu thụ chậm và có xu hướng giảm.

- Thực hiện đầu tư và tái đầu tư các hạng mục cấp thiết để duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai đầu tư hoàn thiện hệ thống điện năng lượng mặt trời.

- Sắp xếp bố trí lao động phù hợp theo tình hình sản xuất với công suất thấp, gián đoạn: thực hiện phương án sắp xếp, bố trí lao động kiêm nhiệm, giảm lao động thuê ngoài để giảm chi phí nhân viên, đào tạo người lao động, cán bộ quản lý đảm nhiệm được nhiều vị trí công việc khác nhau.

- Khẩn trương triển khai dự án điện mặt trời để tiết kiệm điện mua từ EVN.

5. Kiến nghị :

- Hiện nay sản lượng tiêu thụ bia chai Sài Gòn Lager 355 tại thị trường 06 tỉnh khu vực Sông Hậu khoảng 100.000 két/tuần, tương đương 2,8 triệu lít bia/tháng.

Vì vậy đề nghị Sabeco cho Nhà máy được sản xuất và giao sản phẩm bia chai Lager 335 cho toàn bộ khu vực này. Và Công ty sẽ trích một phần kinh phí tham gia công tác bán hàng, chi phí vận chuyển bia cùng với Công ty cổ phần TM Bia Sài Gòn Sông Hậu nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355.

- SABECO xem xét có các chương trình lớn về hỗ trợ bán hàng để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm bia Lager chai tại các tỉnh đang bị bia đối thủ cạnh tranh khốc liệt như Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng.

III. KẾT LUẬN

Hội đồng quản trị công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Sabeco, các Quý cổ đông, các đối tác, các cơ quan quản lý địa phương, ngân hàng...

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. Chúng tôi mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp hoạt động quản trị Công ty ngày càng tốt hơn vì sự phát triển lớn mạnh và bền vững.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu Thư ký HĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hồng Hạnh

PHỤ LỤC 01

(đính kèm báo cáo của Chủ tịch HĐQT ngày 17/02/2023)

Danh sách các Nghị Quyết / Quyết Định của Hội đồng quản trị năm 2022:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	28/01/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2021	100%
2	02/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022	Thông qua ngày chốt danh sách ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT	14/03/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2022, thông qua nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
4	04/2022/NQ-HĐQT	19/04/2022	Thông qua kết quả bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	100%
5	05/2022/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Phê duyệt kế hoạch tài chính 2022	100%
6	06/2022/QĐ-HĐQT	10/05/2022	Phê duyệt bổ sung kế hoạch sửa chữa thiết bị năm 2022	100%
7	07/2022/QĐ-HĐQT	07/07/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	100%
8	08/2022/QĐ-HĐQT	08/08/2022	Thành lập tổ thẩm định dec lon	100%
9	09/2022/QĐ-HĐQT	11/11/2022	Phối hợp Cty Sông Hậu làm chương trình	100%
10	10/2022/NQ-HĐQT	02/12/2022	Chủ trương lựa chọn đơn vị cung cấp hơi	100%
11	10/2022/QĐ-HĐQT	14/12/2022	Thanh lý kết nhựa rỗng đỏ	100%
12	11/2022/QĐ-HĐQT	22/12/2022	Phê duyệt quyết toán chi phí lương năm 2022	100%

TCPC

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 về quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát;
Căn cứ Điều lệ và các quy định Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu;
Căn cứ kết quả kinh doanh của Công ty;
Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) trong năm 2022;*

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 cụ thể như sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

Trong năm thù lao, thưởng của BKS thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 phê duyệt cụ thể như sau:

– Thù lao Trưởng ban kiểm soát: 12 triệu đồng/ tháng và thành viên: 5 triệu đồng/ tháng.

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

2.1. Tổng kết số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2022.

– Trong năm 2022 Ban kiểm soát họp 4 lần.

– Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty. Các thành viên thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

– Ban kiểm soát đã xem xét tính pháp lý, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BDH Công ty.

– Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

– Thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

– Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.

2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 3,692 tỷ đồng, thực hiện 6,986 tỷ đồng, tăng 89,2% so kế hoạch.
- HĐQT đã họp định kỳ hàng quý để có chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban Giám đốc trong công tác triển khai các nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Ban Điều hành chú trọng công tác quản trị sản xuất, nhiều giải pháp kỹ thuật được đề xuất và áp dụng mang lại hiệu quả cho Công ty. Các định mức ổn định, chất lượng sản phẩm đạt theo tiêu chuẩn của Tổng Công ty.
- Ban điều hành đã linh hoạt trong việc trả nợ vay trung dài hạn và ngắn hạn, nắm bắt và thực hiện kịp thời chính sách gia hạn nộp thuế để giảm chi phí lãi vay, rà soát thanh lý vật tư, bao bì không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn.
- Trong điều kiện khó khăn, Ban điều hành chỉ đầu tư các hạng mục cần thiết ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và các quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Ban Giám đốc đã chủ động xin chủ trương của HĐQT về kinh phí thực hiện chương trình hỗ trợ bán hàng, xin chủ trương của Tổng Công ty để Công ty phối hợp cùng với Công ty CP Thương Mại Bia Sài Gòn Sông Hậu làm công tác thị trường. Kết quả đã đạt sản lượng của chương trình hỗ trợ bán hàng trong tháng 11 và 12 trước tình hình sản lượng giao hàng thấp.
- Mua nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng ở mức tồn kho hợp lý đủ sản xuất trong tháng và gói đầu tháng sau trước do tình hình giá cả nguyên liệu, hoá chất phục vụ sản xuất tăng cao so với cuối năm 2021.

2.3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành của Công ty

- Trong năm HĐQT đã tổ chức họp để triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào các mục tiêu tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT có nội dung phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.
- Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ, tuân thủ đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định trong Điều lệ của Công ty.

2.4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông

- Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông giao. Trong năm BKS đã cùng tham gia các cuộc họp HĐQT và Ban điều hành hàng tháng để thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp về các vấn đề thuộc quyền hạn của BKS.

2.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản

trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

– Các giao dịch giữa công ty với các đối tượng nêu trên được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua và công bố tại báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Trân trọng.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Tấn Phiên

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**
-----o0o-----

Số: 01/2023/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ Điểm f, Khoản 1, Điều 15, Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình ĐHCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hồng Hạnh



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2022



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng nhận
Đăng ký Doanh nghiệp số 6003000028 ngày 22 tháng 12 năm 2006

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 6003000028 ngày 4 tháng 4 năm 2019. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đầu tiên và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp.

Hội đồng Quản trị	Bà Phạm Thị Hồng Hạnh Ông Nguyễn Văn Đồi Ông Nguyễn Xuân Hải Ông Phạm Hồng Minh Ông Trần Nguyễn Trung	Chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên
--------------------------	---	--

Ban Kiểm soát	Ông Nguyễn Tấn Phiên Bà Dương Thị Thúy Hồng Bà Trần Thị Ngọc Diệp	Trưởng ban Thành viên Thành viên
----------------------	---	--

Ban Giám đốc	Ông Trịnh Công Vinh Ông Trần Văn Sang Ông Huỳnh Vạn Đồng	Giám đốc Phó Giám đốc Phó Giám đốc
---------------------	--	--

Trụ sở đăng ký	Lô B5, Khu Công nghiệp Trà Kha Phường 8, Thành phố Bạc Liêu Tỉnh Bạc Liêu Việt Nam
-----------------------	---

Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
--------------------------	-------------------------------



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 31 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Trịnh Công Vinh
Giám đốc

Thay mặt Hội đồng Quản trị



Phạm Thị Hồng Hạnh
Chủ tịch

Tỉnh Bạc Liêu, ngày 6 tháng 3 năm 2023

3336
NG T
PH
BIA
N-B
EU-T

20
N
>
P
31



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 6 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 5 đến trang 31.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-01-00357-23-2



Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hà
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2236-2023-007-1



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 3 năm 2023



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 01 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		57.368.862.364	52.034.454.765
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	29.300.720.317	33.165.234.078
Tiền	111		400.720.317	365.234.078
Các khoản tương đương tiền	112		28.900.000.000	32.800.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.206.230.644	1.905.023.143
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	8.091.424.071	4.394.648.215
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		150.715.563	434.271.662
Phải thu ngắn hạn khác	136		44.262.010	156.274.266
Dự phòng phải thu khó đòi	137	7	(3.080.171.000)	(3.080.171.000)
Hàng tồn kho	140	8	22.585.700.777	16.619.487.633
Hàng tồn kho	141		22.585.700.777	16.925.347.870
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(305.860.237)
Tài sản ngắn hạn khác	150		276.210.626	344.709.911
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		276.210.626	344.709.911
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 260)	200		211.709.307.026	234.894.061.410
Tài sản cố định	220		209.340.094.696	230.343.535.068
Tài sản cố định hữu hình	221	9	209.316.246.527	230.296.795.681
Nguyên giá	222		488.110.677.025	488.139.845.502
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(278.794.430.498)	(257.843.049.821)
Tài sản cố định vô hình	227	10	23.848.169	46.739.387
Nguyên giá	228		211.446.165	336.516.165
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(187.597.996)	(289.776.778)
Tài sản dài hạn khác	260		2.369.212.330	4.550.526.342
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	2.369.212.330	4.550.526.342
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		269.078.169.390	286.928.516.175

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		73.871.201.503	98.009.425.584
Nợ ngắn hạn	310		68.284.482.948	74.484.567.447
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	6.783.137.298	2.663.910.243
Thuế phải nộp Nhà nước	313	13	46.892.173.258	50.407.906.609
Phải trả người lao động	314		2.796.444.929	2.265.348.457
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.706.882.852	331.029.937
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		138.181.819	138.181.819
Phải trả ngắn hạn khác	319		559.326.517	261.323.830
Vay ngắn hạn	320	14(a)	9.043.226.794	18.396.983.588
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	15	365.109.481	19.882.964
Nợ dài hạn	330		5.586.718.555	23.524.858.137
Vay dài hạn	338	14(b)	4.521.613.405	22.608.066.993
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	16	1.065.105.150	916.791.144
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		195.206.967.887	188.919.090.591
Vốn chủ sở hữu	410	17	195.206.967.887	188.919.090.591
Vốn cổ phần	411	18	120.120.000.000	120.120.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.120.000.000	120.120.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	19	27.919.729.439	27.919.729.439
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		47.167.238.448	40.879.361.152
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		40.879.361.152	40.671.322.725
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		6.287.877.296	208.038.427
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		269.078.169.390	286.928.516.175

Ngày 6 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Thị Thảo
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	170.485.965.728	165.396.523.587
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	22	146.020.202.409	150.595.758.530
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		24.465.763.319	14.800.765.057
Doanh thu hoạt động tài chính	21		248.973.031	29.900.317
Chi phí tài chính	22		1.964.896.153	4.337.424.197
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>1.964.896.153</i>	<i>4.337.424.197</i>
Chi phí bán hàng	25	23	2.416.994.740	471.359.290
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	11.645.838.435	8.937.186.534
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		8.687.007.022	1.084.695.353
Thu nhập khác	31		116.056.105	105.387.076
Chi phí khác	32		56.807.672	65.252.858
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		59.248.433	40.134.218
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		8.746.255.455	1.124.829.571
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	1.611.411.119	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	26	148.314.006	916.791.144
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		6.986.530.330	208.038.427
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	553	17

Ngày 6 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Thị Thảo
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

39
3 T
H A
A
B A C I
- T. B

15
H
N
K
/ 2

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		8.746.255.455	1.124.829.571
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		21.041.700.372	29.159.738.357
Hoàn nhập các khoản dự phòng	03		(3.129.638)	(171.460.155)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(249.015.161)	(29.900.317)
Chi phí lãi vay	06		1.964.896.153	4.337.424.197
			<hr/>	<hr/>
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		31.500.707.181	34.420.631.653
Biến động các khoản phải thu	09		(3.301.207.501)	786.134.734
Biến động hàng tồn kho	10		(5.963.083.506)	15.451.421.008
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		892.459.085	6.160.683.185
Biến động chi phí trả trước	12		2.249.813.297	3.702.922.966
			<hr/>	<hr/>
			25.378.688.556	60.521.793.546
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.985.187.667)	(4.396.442.227)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(24.459.429)	(498.611.453)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		900.000	17.880.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(5.000.000)	(105.700.000)
			<hr/>	<hr/>
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		23.364.941.460	55.538.919.866
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua tài sản cố định	21		(38.260.000)	(779.650.224)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		42.130	-
Tiền thu lãi tiền gửi	27		248.973.031	29.900.317
			<hr/>	<hr/>
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		210.755.161	(749.749.907)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2022	2021
	số	minh	VND	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		193.475.309.211	236.345.556.809
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(220.915.519.593)	(261.136.098.140)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(27.440.210.382)	(24.790.541.331)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		(3.864.513.761)	29.998.628.628
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		33.165.234.078	3.166.605.450
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	5	29.300.720.317	33.165.234.078

Ngày 6 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Thị Thảo
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 23 tháng 1 năm 2017, cổ phiếu của Công ty đã được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) với mã là SBL.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, và nước giải khát; sản xuất kinh doanh cồn – rượu; và cung cấp dịch vụ cho thuê kho bãi và dịch vụ vận tải hàng hóa liên tỉnh.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

(d) Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 108 nhân viên (1/1/2022: 110 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(c) Giả định hoạt động liên tục

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 10.916 triệu VND (1/1/2022: 22.450 triệu VND). Công ty chủ yếu sản xuất và bán hàng cho bên liên quan là Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn. Giá trị của giả định hoạt động liên tục sử dụng trong việc lập báo cáo tài chính này cơ bản tùy thuộc vào việc Công ty tiếp tục nhận đủ đơn đặt hàng từ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn và tạo ra dòng tiền thuần thu vào từ hoạt động kinh doanh nhằm giúp Công ty có thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn và duy trì sự tồn tại và hoạt động liên tục của Công ty trong một tương lai có thể dự kiến trước được.

Tại ngày lập báo cáo này, Công ty vẫn còn các khoản tín dụng ngân hàng sẵn có để hỗ trợ vốn lưu động với giá trị là 45.000 triệu đồng (1/1/2022: 50.000 triệu đồng) và cũng không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không tiếp tục nhận đủ đơn hàng từ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn.

(d) Năm kế toán năm

Năm kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

(e) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND lần lượt theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(d) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(e) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa, vật kiến trúc 5 – 50 năm
- máy móc và thiết bị 3 – 20 năm
- phương tiện vận chuyển 10 năm
- thiết bị quản lý 3 – 8 năm

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(f) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 8 năm.

(g) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(h) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(ii) Chi phí nâng cấp

Chi phí nâng cấp tài sản cố định phản ánh các chi phí sửa chữa, thay thế định kỳ máy móc, thiết bị và các tài sản cố định khác nhưng không đủ điều kiện để ghi nhận vào nguyên giá tài sản cố định. Chi phí nâng cấp được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(iii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(i) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(j) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

(k) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần thu từ phát hành cổ phiếu vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(l) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(m) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(ii) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ hoàn thành được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(n) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê hoạt động nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Công ty, với tư cách là bên thuê, không nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Công ty.

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

(o) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

(p) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(q) Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (“EPS”) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(r) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

(s) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

4. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê kho bãi và dịch vụ vận chuyển hàng hóa liên tỉnh. Trong năm, hoạt động khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 1 tháng 1 năm 2022 và doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu liên quan đến hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

Về mặt địa lý, Công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

131
NK
P
31
N-1
N-1

001
CH
:ON
K
NH P

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***5. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tiền mặt	188.594.381	231.133.630
Tiền gửi ngân hàng	212.125.936	134.100.448
Các khoản tương đương tiền	28.900.000.000	32.800.000.000
	<hr/> 29.300.720.317	<hr/> 33.165.234.078

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng và hưởng lãi suất là 6% một năm (1/1/2022: 3,3% một năm).

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn**

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	4.654.620.630	1.133.114.400
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - PGD Bạc Liêu	3.080.171.000	3.080.171.000
Các khách hàng khác	356.632.441	181.362.815
	<hr/> 8.091.424.071	<hr/> 4.394.648.215

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	4.654.620.630	1.133.114.400
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	339.498.000	160.623.320
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	3.958.441	-
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.

 T
A
C
I
B

 04
NH
T
PM
TH

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***7. Dự phòng phải thu khó đòi**

	31/12/2022 và 1/1/2022		Giá trị có thể thu hồi VND
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - PGD Bạc Liêu	3.080.171.000	(3.080.171.000)	-

8. Hàng tồn kho

	31/12/2022		1/1/2022	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên vật liệu	11.214.655.599	-	3.256.424.069	-
Công cụ và dụng cụ	4.068.000.400	-	4.646.134.165	(305.860.237)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	5.714.267.998	-	7.266.942.211	-
Thành phẩm	1.448.714.412	-	1.755.847.425	-
Hàng hóa	140.062.368	-	-	-
	22.585.700.777	-	16.925.347.870	(305.860.237)

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	305.860.237	477.320.392
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(3.129.638)	(171.460.155)
Dự phòng sử dụng trong năm	(302.730.599)	-
Số dư cuối năm	-	305.860.237

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	109.489.293.797	371.137.318.424	5.998.968.590	1.514.264.691	488.139.845.502
Tăng trong năm	-	-	-	38.260.000	38.260.000
Thanh lý	-	(67.428.477)	-	-	(67.428.477)
Số dư cuối năm	109.489.293.797	371.069.889.947	5.998.968.590	1.552.524.691	488.110.677.025
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	39.439.647.347	212.202.316.821	4.845.995.170	1.355.090.483	257.843.049.821
Khấu hao trong năm	4.413.979.323	16.305.835.643	254.110.805	44.883.383	21.018.809.154
Thanh lý	-	(67.428.477)	-	-	(67.428.477)
Số dư cuối năm	43.853.626.670	228.440.723.987	5.100.105.975	1.399.973.866	278.794.430.498
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	70.049.646.450	158.935.001.603	1.152.973.420	159.174.208	230.296.795.681
Số dư cuối năm	65.635.667.127	142.629.165.960	898.862.615	152.550.825	209.316.246.527

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên giá 64.483 triệu VND (1/1/2022: 62.988 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 172.564 triệu VND (1/1/2022: 189.644 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty (Thuyết minh 14).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***10. Tài sản cố định vô hình**

	Phần mềm máy vi tính VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm	336.516.165
Thanh lý	(125.070.000)
Số dư cuối năm	<u>211.446.165</u>
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	289.776.778
Khấu hao trong năm	22.891.218
Thanh lý	(125.070.000)
Số dư cuối năm	<u>187.597.996</u>
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	46.739.387
Số dư cuối năm	<u>23.848.169</u>

Trong tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên giá 38 triệu VND (1/1/2022: 163 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

11. Chi phí trả trước dài hạn

	Bao bì luân chuyển VND	Chi phí nâng cấp VND	Công cụ và dụng cụ VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	1.387.113.921	1.879.730.021	1.283.682.400	4.550.526.342
Tăng trong năm	-	1.096.000.000	199.446.966	1.295.446.966
Phân bổ trong năm	(1.387.113.921)	(1.296.837.582)	(792.809.475)	(3.476.760.978)
Số dư cuối năm	<u>-</u>	<u>1.678.892.439</u>	<u>690.319.891</u>	<u>2.369.212.330</u>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***12. Phải trả người bán ngắn hạn****(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn**

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	1.693.498.004	-
Công ty TNHH Camic Việt Nam	881.100.000	491.799.000
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	875.496.612	403.581.662
Công ty TNHH Chế biến lương thực Trường Thắng	803.706.000	-
Công ty Cổ phần Công nghiệp Mê Kông Bạc Liêu	689.922.950	682.311.022
Các nhà cung cấp khác	1.839.413.732	1.086.218.559
	6.783.137.298	2.663.910.243

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	1.693.498.004	-
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	875.496.612	403.581.662

Khoản phải trả thương mại cho các bên liên quan không có đảm bảo, không chịu lãi và phải trả khi được yêu cầu.

13. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2022 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp/cán trừ trong năm VND	31/12/2022 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	43.537.617.003	163.733.421.549	(167.838.383.212)	39.432.655.340
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	1.611.411.119	(24.459.429)	1.586.951.690
Thuế giá trị gia tăng	6.741.251.671	37.045.680.123	(37.977.884.006)	5.809.047.788
Thuế thu nhập cá nhân	111.097.455	303.039.298	(363.992.633)	50.144.120
Thuế tài nguyên	17.940.480	124.368.560	(128.934.720)	13.374.320
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
	50.407.906.609	202.820.920.649	(206.336.654.000)	46.892.173.258

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

14. Vay

(a) Vay ngắn hạn

	Biến động trong năm		31/12/2022 Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ VND
	Tăng VND	Giảm VND	
Vay ngắn hạn	193.475.309.211	(193.785.839.211)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	18.086.453.588	(27.129.680.382)	9.043.226.794
	211.561.762.799	(220.915.519.593)	9.043.226.794

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn hiện còn số dư như sau:

	Loại tiền	Lãi suất năm	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
▪ Ngân hàng Chính sách Xã hội – Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (*)	VND	0%	-	310.530.000

(*) Khoản vay ngắn hạn từ Ngân hàng Chính sách Xã hội – Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu không có đảm bảo.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***(b) Vay dài hạn**

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Vay dài hạn	13.564.840.199	40.694.520.581
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	(9.043.226.794)	(18.086.453.588)
	<hr/>	<hr/>
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	4.521.613.405	22.608.066.993
	<hr/>	<hr/>

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay dài hạn hiện còn số dư như sau:

	Loại tiền	Lãi suất năm	Năm đáo hạn	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Vietinbank - Chi nhánh 4	VND	6,67% - 7,4%	2022-2024	13.564.840.199	40.694.520.581
				<hr/>	<hr/>

Khoản vay dài hạn từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam (“Vietinbank”) - Chi nhánh 4 có hạn mức tín dụng là 107.000 triệu VND.

Khoản vay ngắn hạn và dài hạn từ Vietinbank – Chi nhánh 4 được bảo đảm bằng tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 172.564 triệu VND (1/1/2022: 189.644 triệu VND) (Thuyết minh 9).

15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được dùng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty.

Biến động quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	19.882.964	107.702.964
Phân bổ trong năm (Thuyết minh 17)	349.326.517	-
Tặng khác	900.000	17.880.000
Sử dụng trong năm	(5.000.000)	(105.700.000)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	365.109.481	19.882.964
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

16. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

	Thuế suất	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
Thay đổi khấu hao tài sản cố định	20%	1.065.105.150	916.791.144



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 - DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

17. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	120.120.000.000	27.919.729.439	40.871.322.725	188.911.052.164
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	208.038.427	208.038.427
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(200.000.000)	(200.000.000)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022	120.120.000.000	27.919.729.439	40.879.361.152	188.919.090.591
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	6.986.530.330	6.986.530.330
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(349.326.517)	(349.326.517)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 15)	-	-	(349.326.517)	(349.326.517)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	120.120.000.000	27.919.729.439	47.167.238.448	195.206.967.887

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***18. Vốn cổ phần**

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2022 và 1/1/2022	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	12.012.000	120.120.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	12.012.000	120.120.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021.

19. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

20. Khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**Cam kết thuê**

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Trong vòng một năm	318.778.600	308.068.450
Từ hai đến năm năm	1.342.098.677	1.337.363.754
Sau năm năm	10.781.192.190	11.105.529.783
	12.442.069.467	12.750.961.987

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***21. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	2022 VND	2021 VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	165.087.287.851	159.721.955.190
▪ Cung cấp dịch vụ	1.492.351.410	1.466.669.546
▪ Doanh thu khác	3.906.326.467	4.207.898.851
	<hr/>	<hr/>
	170.485.965.728	165.396.523.587

22. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

	2022 VND	2021 VND
Tổng giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp		
▪ Thành phẩm đã bán	145.659.957.275	150.433.664.285
▪ Dịch vụ đã cung cấp	318.511.479	333.554.400
▪ Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(3.129.638)	(171.460.155)
▪ Giá vốn khác	44.863.293	-
	<hr/>	<hr/>
	146.020.202.409	150.595.758.530

23. Chi phí bán hàng

	2022 VND	2021 VND
Chi phí hỗ trợ bán hàng	1.568.053.707	-
Chi phí quảng cáo và truyền thông	376.615.375	234.619.290
Chi phí bán hàng khác	472.325.658	236.740.000
	<hr/>	<hr/>
	2.416.994.740	471.359.290

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***24. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nhân viên	5.911.391.095	5.698.070.944
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.399.972.177	1.116.295.540
Chi phí khấu hao và phân bổ	32.129.825	26.713.087
Chi phí quản lý khác	3.302.345.338	2.096.106.963
	11.645.838.435	8.937.186.534

25. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	92.672.284.821	94.198.899.135
Chi phí nhân công và nhân viên	21.144.658.526	19.871.967.235
Chi phí khấu hao và phân bổ	21.041.700.372	29.159.738.357
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.328.095.061	7.413.775.804
Chi phí khác	15.036.489.578	9.359.923.823
	158.223.258.158	160.003.344.354

26. Thuế thu nhập doanh nghiệp**(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

	2022 VND	2021 VND
Chi phí thuế hiện hành		
Năm hiện hành	1.586.951.690	-
Bổ sung của các năm trước	24.459.429	-
	1.611.411.119	-
Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	148.314.006	916.791.144
	1.759.725.125	916.791.144

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***(b) Đối chiếu thuế suất thực tế**

	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	8.746.255.455	1.124.829.571
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	1.749.251.091	224.965.915
Chi phí không được khấu trừ thuế	577.787.688	166.300.000
Bộ sung của các năm trước	24.459.429	-
Lỗ tính thuế được sử dụng	(525.525.229)	-
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	(66.247.854)	525.525.229
	1.759.725.125	916.791.144

(c) Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận đối với các khoản mục sau:

	31/12/2022		1/1/2022	
	Chênh lệch tạm thời VND	Giá trị thuế VND	Chênh lệch tạm thời VND	Giá trị thuế VND
Lỗ tính thuế	-	-	2.627.626.147	525.525.229

(d) Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Giấy Chứng nhận Đầu tư, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế suất thuế thu nhập bằng 15% trên lợi nhuận tính thuế trong 12 năm tính từ năm đầu tiên đi vào hoạt động (2009). Theo luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có lợi nhuận chịu thuế (2009 – 2011) và giảm 50% thuế thu nhập trong 7 năm tiếp theo (2012 – 2018).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.



20
 NI
 T
 A
 10

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***27. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Việc tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2022	2021
	VND	VND
Lợi nhuận thuần trong năm	6.986.530.330	208.038.427
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(349.326.517)	-
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	6.637.203.813	208.038.427

(*) Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi được ước tính dựa vào số được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021. Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 12.012.000 cổ phiếu.

28. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2022	2021
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (không bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	165.087.287.851	159.639.006.706
Mua nguyên vật liệu	66.497.631.419	48.826.141.035
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sa Be Co		
Mua dịch vụ	129.000.000	562.500.000
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn		
Bán thành phẩm	355.600.060	179.336.698
Phí sử dụng vỏ chai	2.024.547.847	1.276.510.602



03339
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 BIA
 SÀI GÒN - BẠC LIÊU
 LIÊU-T.Đ.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)


	Giá trị giao dịch	
	2022 VND	2021 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu		
Cung cấp dịch vụ	864.126.359	829.090.910
Mua nguyên vật liệu	135.027.000	-
Chi phí hỗ trợ bán hàng	1.568.053.707	-
Giao dịch khác	-	29.070.596
Thành viên Hội đồng Quản trị		
<i>Thù lao</i>		
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch	216.000.000	135.000.000
Ông Nguyễn Văn Đồi – Thành viên	144.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Xuân Hải – Thành viên	144.000.000	120.000.000
Ông Phạm Hồng Minh – Thành viên	144.000.000	120.000.000
Ông Trần Nguyên Trung – Thành viên	144.000.000	120.000.000
Nhân sự quản lý chủ chốt		
Lương, thưởng và phúc lợi khác	2.203.858.108	2.101.223.588
Thành viên Ban Kiểm soát		
<i>Thù lao</i>		
Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng ban	144.000.000	120.000.000
Bà Dương Thị Thúy Hồng – Thành viên	60.000.000	48.000.000
Bà Trần Thị Ngọc Diệp – Thành viên	60.000.000	48.000.000



29. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ngày 6 tháng 3 năm 2023

Người lập:

 Trần Thị Thảo
 Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:

 Trần Thị Chất
 Kế toán Trưởng

Người duyệt:


 Trịnh Công Vinh
 Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**
-----o0o-----

Số: 02/2023/TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/V: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ và các quy định Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn, từ danh sách các công ty dưới đây:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT;



Nguyễn Tấn Phiên

Số: 03/2023/TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

Tt	Diễn giải	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		40.879		40.879,4
2	Lợi nhuận sau thuế		3.692		6.986,5
3	Phân phối lợi nhuận		370		12.710,7
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/Vốn điều lệ)			10%	12.012,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS (%/Lợi nhuận sau thuế)	5%	185	5%	349,3
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội (%/Lợi nhuận sau thuế)	5%	185	5%	349,3
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		44.202		35.155,2

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Phạm Thị Hồng Hạnh

Số: 04/2023/TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 cụ thể như sau:

Tt	Diễn giải	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023	
		Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		40.879,3		35.155,2
2	Lợi nhuận sau thuế		6.986,5		9.161,8
3	Phân phối lợi nhuận		12.710,7		6.922,2
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/Vốn điều lệ)	10%	12.012,0	5%	6.006,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS (%/Lợi nhuận sau thuế)	5%	349,3	5%	458,1
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội (%/Lợi nhuận sau thuế)	5%	349,3	5%	458,1
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		35.155,2		37.394,8

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT;



Phạm Thị Hồng Hạnh

Số: 05/2023/TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao năm 2022
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán thù lao năm 2022 đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	792.000.000	792.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	144.000.000	144.000.000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	120.000.000	120.000.000
III	Tổng tiền	đồng	264.000.000	264.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hồng Hạnh

Số: 06/2023/TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: kế hoạch thù lao năm 2023
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua chi phí thù lao năm 2023 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	792.000.000	1.020.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	144.000.000	180.000.000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	120.000.000	144.000.000
III	Tổng tiền	đồng	264.000.000	324.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT;



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Hồng Hạnh

Số: 07/2023/TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Ký hợp đồng với Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Theo Điểm q, Khoản 2, Điều 15 Điều lệ Công ty quy định: “Đại hội đồng cổ đông quyết định việc Công ty ký kết hợp đồng giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất”.

Để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật và điều lệ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Công ty ký kết các hợp đồng sau đây:

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659) và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn (Mã số DN: 0303140574).
2. Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659).

Bên cạnh đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng và thực hiện các công việc liên quan đến việc ký kết các hợp đồng nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT;





CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU
HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TỜ PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông :
Số lượng cổ phần sở hữu : cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền : cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần (01 cổ phần = 01 phiếu biểu quyết)

(Quý cổ đông đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Ý kiến lựa chọn		
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Tờ trình quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Tờ trình về việc ký hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....